

XUNG ĐỘT TÂM LÝ GIỮA CHA MẸ VÀ CON LỨA TUỔI HỌC SINH THCS VỀ NHU CẦU ĐỘC LẬP

Đỗ Hạnh Nga

Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.

Xung độ tâm lý (XĐTL) giữa cha mẹ và con lứa tuổi học sinh trung học cơ sở (HSTHCS) về nhu cầu độc lập (NCĐL) đã được các nhà nghiên cứu nước ngoài quan tâm từ rất lâu. Có thể chia thành hai giai đoạn chính: Giai đoạn 1 (từ đầu thế kỷ XX đến thập niên 1980) và giai đoạn 2 (từ thập niên 1980 đến nay). Giai đoạn 1 có sự tham gia của các trường phái tâm lý học khác nhau (phân tâm học [dẫn theo 1], phân tâm học mới [2], [6], tâm lý học nhân văn [dẫn theo 16], tâm lý học hoạt động [4], [13], [14], [15]). Đây là giai đoạn hình thành lý luận có tính chất định hướng cho nghiên cứu về XĐTL giữa cha mẹ và con, tạo tiền đề cho việc nghiên cứu chuyên sâu ở giai đoạn sau. Giai đoạn 2 được đánh dấu bằng nhiều nghiên cứu thực nghiệm một cách có hệ thống về XĐTL giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS. Mặc dầu chưa thống nhất một số quan điểm giữa những trường phái tâm lý học khác nhau, nhưng thành tựu nghiên cứu thực nghiệm ở giai đoạn 2 về các hiện tượng XĐTL đã cho thấy những khía cạnh khác nhau của mối quan hệ giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS, đồng thời chứng tỏ đây là vấn đề bức thiết mang tính thời sự trong xã hội hiện đại.

Trên cơ sở kế thừa những quan điểm về XĐTL, XĐTL giữa cha mẹ và con, nhu cầu độc lập ở lứa tuổi HSTHCS của các nhà nghiên cứu trong [5], [8], [9] và ngoài nước [7], [10], [12], chúng tôi đã xây dựng khái niệm công cụ *xung đột tâm lý giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS về nhu cầu độc lập* để tiến hành nghiên cứu thực trạng ở một số trường trung học cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh. *Xung đột tâm lý giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS về NCĐL* là sự va chạm, mâu thuẫn về việc con đòi hỏi (có ý thức) được tự hành động, tự đưa ra quyết định trong học tập và sinh hoạt hàng ngày theo cách thức phù hợp với nhận thức và cách giải thích của bản thân, trong khi đó cha mẹ lại bắt con phải tuân theo những quan điểm hay quy định của mình.

XĐTL giữa cha mẹ và con được xem xét dưới góc độ là một hiện tượng tâm lý xã hội và là mối quan hệ liên nhân cách đặc thù trong đời sống gia đình. Cha mẹ có vai trò là người lớn, người sinh thành và người có nhiệm vụ nuôi dạy con; còn con có vai trò là trẻ con, con và là người chịu sự dạy bảo, giáo dục của cha mẹ. Mối quan hệ liên nhân cách này khác với những mối quan hệ liên nhân cách khác như quan hệ bạn bè, đồng nghiệp... Do đó, bản chất của XĐTL giữa cha mẹ và con cũng khác với bản chất của những mối quan hệ khác.

Nguyên nhân gây nên XĐTL giữa cha mẹ và con không phải là những khác biệt hay bất đồng về lợi ích, quyền lực... thường gặp ở các loại XĐTL liên nhân cách khác, mà liên quan đến những vấn đề về sự khác biệt nhận thức giữa cha mẹ và con, cách giải thích đối với những vấn đề về học tập và sinh hoạt hàng ngày của con. Hình thức biểu hiện của hành vi XĐTL giữa cha mẹ và con cũng không phức tạp và căng thẳng như những xung đột ở người lớn hay xung đột có tính chất đối kháng giữa các nhóm xã hội. Chính vì vậy, trong khái niệm của chúng tôi, XĐTL giữa cha mẹ và con được hiểu là sự “va chạm” và “mâu thuẫn” ở mức độ cao của mối quan hệ cha mẹ - con. Nghĩa là, XĐTL vượt quá giới hạn cho phép của mối quan hệ cha mẹ - con bình thường (con phải phục tùng sự dạy bảo của cha mẹ, không được “hỗn”, “vô lễ” với cha mẹ) và được cả cha mẹ và con bộc lộ công khai ra bên ngoài bằng hành vi, cử chỉ, cách nói năng.

Những tương tác giữa cha mẹ và con khi xảy ra va chạm, mâu thuẫn và bùng nổ thành xung đột thường bắt đầu từ phía cha mẹ, khi cha mẹ cố gắng ngăn chặn hoặc áp đặt con trước những biểu hiện tự ý, tự quyết định hành động làm trái với quan niệm hay quy định của cha mẹ. Còn con thường có hành vi chống đỡ, phản ứng lại, thể hiện sự độc lập và tính người lớn của mình đối với những đòi hỏi của cha mẹ. XĐTL ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển nhân cách của con lứa tuổi HSTHCS phụ thuộc rất nhiều vào cách thức giải quyết xung đột ấy.

Nội dung xung đột tâm lý

Qua nghiên cứu, chúng tôi xác định có bảy lĩnh vực chính thể hiện sự khác biệt nhận thức giữa cha mẹ và con trong học tập, sinh hoạt hàng ngày và là nội dung của XĐTL giữa họ.

+ Nhận thức về hình thức bề ngoài của con (cách ăn mặc, cách trang điểm, đi đứng, kiểu tóc...). Hình thức bề ngoài là một mặt quan trọng của đời sống và tuổi HSTHCS bắt đầu có những phản ứng “không chấp nhận” những yêu cầu của cha mẹ trong việc mua sắm quần áo, kiểu đầu tóc hoặc trang điểm như cha mẹ vẫn quan tâm khi chúng ở thời thơ ấu.

+ Nhận thức về sử dụng thời gian của con (thời gian đi học về, thời gian học, ngủ, chơi, đi ngủ vào buổi tối...). HSTHCS là lứa tuổi mà sự phát triển của

cảm giác “*đã lớn*” giúp cho các em ý thức về quyền của mình và những giới hạn giữa “*được quyền*” và “*không được quyền*”, vì vậy các em không còn muốn thực hiện giờ giấc sinh hoạt theo đúng quy định của cha mẹ nữa. Xét về mặt phát triển khả năng tự ý thức, tuổi HSTHCS bắt đầu biết dành nhiều thời gian tự khám phá bản thân mình, như soi gương, chải tóc, viết nhật ký... nhưng khoảng thời gian bổ sung này đã vượt quá giới hạn thời gian biểu hàng ngày do cha mẹ đặt ra. Do bị thúc ép về giờ giấc, đứa con có những biểu hiện không nghe lời, vô lễ với cha mẹ, khiến cho xung đột giữa cha mẹ và con dễ bùng phát.

+ Nhận thức về quan hệ bạn bè của con (kết bạn thân, chơi với bạn khác giới, đi chơi xa với bạn...). Trong quan hệ bạn bè, tuổi HSTHCS nhận thức khác với cha mẹ về cách chọn bạn, cách giúp đỡ bạn... vì vậy xung đột dễ xảy ra giữa cha mẹ và con nếu con không chịu từ bỏ những người bạn được chọn theo tiêu chuẩn của mình.

+ Nhận thức về vấn đề sử dụng tiền của con (muốn có khoản tiền riêng, muốn được tự quyết định việc mua sắm sách vở, truyện tranh...). Ở lứa tuổi HSTHCS, nhu cầu có một khoản tiền riêng và tự do sử dụng khoản tiền đó là một nhu cầu có thực và thậm chí bức thiết của các em.

+ Nhận thức về cách ứng xử trong gia đình của con (không làm ồn ảnh hưởng người khác, khách đến chơi phải chào, không được cãi lại cha mẹ...). Thực tế, những khác biệt về nhận thức của con với cha mẹ ở lĩnh vực này không nhiều. Nhưng do đặc điểm tâm lý lứa tuổi, các em thích được độc lập, muốn làm khác cha mẹ, mặc dù vẫn biết làm như thế là sai; hoặc là do muốn thể hiện tính người lớn của mình nên các em muốn được tham gia đóng góp ý kiến với cha mẹ, cho dù theo phép ứng xử trong gia đình con không được phép làm như vậy.

+ Nhận thức về sở thích hứng thú của con (thích tự đi học, thích cuộc sống riêng tư, viết nhật ký, thích đọc sách, thích thể thao...). Lĩnh vực sở thích hứng thú của lứa tuổi HSTHCS ngày càng được mở rộng và được biểu hiện bằng cường độ, sự say mê thực sự đối với những vấn đề các em quan tâm. Ngược lại, trong nhận thức của cha mẹ, việc học vẫn là công việc hàng đầu của con. Việc con dành nhiều thời gian cho những sở thích, hứng thú khác đã trái ngược với quan niệm của cha mẹ và họ tìm cách đưa con vào “*nếp*” bằng cách nhắc nhở, la mắng hay đánh đập con.

+ Nhận thức về vấn đề học tập của con (tập trung học môn ưa thích, tự chọn nghề...). Lứa tuổi HSTHCS đã đạt được mức độ trưởng thành đáng kể trong hoạt động học tập. Các em có hứng thú tự tìm hiểu nội dung kiến thức, khát vọng muốn biết một cái gì đó và biết cách làm việc một cách thực sự. Chính sự phát triển này đã kích thích HSTHCS nảy sinh hoạt động học tập một cách độc lập. Đối với cha mẹ, việc học hành của con chiếm vị trí số một trong

tất cả những mối quan tâm của họ. Họ cho rằng, cha mẹ cần có trách nhiệm trong việc chọn trường cho con học thêm, chọn nghề nghiệp tương lai cho con... Để con thực hiện tốt những mong muốn của mình, cha mẹ đã tìm mọi cách khuyến khích, động viên hoặc trách phạt nặng nề nếu con không nghe theo yêu cầu của họ.

Ta thấy, nội dung của XĐTL là những vấn đề và quy tắc trong cuộc sống hàng ngày như cách ăn mặc, giờ giấc sinh hoạt, việc học hành... của con. Những nội dung này thường được cha mẹ quan tâm bằng nhiều cách khác nhau hoặc kiểm tra quá đáng, hoặc hướng dẫn quá tỉ mỉ hoặc bắt con phải làm theo ý mình đã không còn thích hợp với lứa tuổi HSTHCS nữa. Các em đòi hỏi được có nhiều trách nhiệm và tự do có những lựa chọn của cá nhân, muốn được cha mẹ tôn trọng và đối xử như người lớn. Chính vì có sự khác biệt về nhận thức, sự không hoà hợp giữa cha mẹ và con ở những lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống đã dẫn đến những xung đột ở lứa tuổi này.

Các mức độ XĐTL giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS về nhu cầu độc lập

Mức độ 1: XĐTL ở mức độ thấp - XĐTL chuyển từ trạng thái tiềm ẩn sang đối đầu công khai giữa cha mẹ và con. Ở mức độ này, còn nhiều khả năng thực tế để chấm dứt cuộc tranh chấp công khai và giải quyết XĐTL bằng các biện pháp khác. Mức độ tổn thương mà hai bên cảm nhận không nặng nề lắm và có thể hoà hợp được với nhau khi xung đột qua đi. Cha mẹ và con có xô xát nhẹ, đôi khi cha mẹ chủ động gây ra nhiều hơn. Con có biểu hiện không nghe lời và bị cha mẹ la mắng, nhưng sau đó mối quan hệ vẫn bình thường như không có gì xảy ra. Ở mức độ này, cha mẹ và con thường có những biểu hiện như:

+ Cha mẹ: giảng giải, khuyên bảo, trách móc, to tiếng;

+ Con: chỉ đáp lại những tác động của cha mẹ một cách yếu ớt kèm theo cảm xúc uất ức, im lặng không cãi lại dù đúng hay sai; có em chịu sửa chữa lỗi lầm nhưng có em vẫn tiếp tục làm theo ý muốn của mình.

Mức độ 2: XĐTL ở mức độ trung bình - xung đột tiếp tục leo thang đến chỗ đối đầu. Nếu xung đột ở thời kỳ đầu chưa được giải quyết, con không sửa chữa những lỗi lầm đã mắc phải (hoặc cha mẹ không chấp nhận đòi hỏi của con) thì xung đột sẽ tiếp tục phát triển. Để đạt được các mục tiêu của mình và hạn chế hành động của con (hoặc cha mẹ), các bên sử dụng những biện pháp khác. Hầu như mọi khả năng tìm ra sự nhượng bộ đều bị bỏ lỡ, cả cha mẹ và con đều có cảm giác bị tổn thương khá nặng nề và khó có thể hoà hợp được với nhau. Ở mức độ này, cha mẹ và con thường có những biểu hiện như:

+ Cha mẹ: áp dụng những biện pháp trừng phạt và kiểm soát con chặt chẽ như nhốt trong phòng, không cho đi chơi, không được xem ca nhạc... hoặc la mắng to tiếng khiến cho những người xung quanh để ý. Cha mẹ có cảm xúc như tức giận vì con không nghe lời, than thân trách phận vì có đứa con hư hỏng;

+ Con: thể hiện sự không bằng lòng và giận dữ qua nét mặt, gào thét, cãi lại để biểu hiện thái độ không khuất phục, hoặc khi cha mẹ nói thì bịt tai lại không nghe hoặc tỏ thái độ bất cần, hoặc đánh trống lảng và phớt lờ như không có chuyện gì xảy ra; cảm xúc uất ức tăng cao.

Mức độ 3: XDTL ở mức độ cao - cha mẹ và con đều không còn kiểm soát được hành vi của mình, xô xát nặng nề dẫn đến kết quả là cả hai bên đều thấy bị tổn thương sâu sắc và không thể hoà hợp được với nhau. Cha mẹ có thể áp dụng mọi biện pháp có thể để trừng phạt con, còn con có thể không còn giữ hành vi xung đột thụ động nữa mà sẵn sàng đáp trả những hành vi của cha mẹ. Do đó, ở mức độ này, cha mẹ và con thường quên đi các nguyên nhân và mục đích của xung đột. Nổ ra “chiến tranh lạnh”, cắt đứt không nói chuyện, không giao tiếp với nhau trong thời gian nhất định. Ở mức độ này, cha mẹ và con thường có những biểu hiện như:

+ Cha mẹ: cấm đoán, phạt con không được đi đâu và làm gì hoặc cha mẹ có hành vi thô bạo như đánh đập, chửi con thậm tệ và đuổi con khỏi nhà... với xúc cảm giận dữ tột cùng;

+ Con: có thể có hành vi đánh lại cha mẹ (trường hợp này hiếm khi xảy ra), chống cự lại cha mẹ, bỏ ăn, bỏ nhà ra đi, từ chối không nói chuyện và tiếp xúc với cha mẹ với cảm xúc tức giận và bị xúc phạm nặng nề.

Biểu hiện của hành vi xung đột tâm lý

Hành vi xung đột được biểu hiện rất đa dạng dưới hình thức ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Sự đa dạng của hành vi xung đột phụ thuộc vào chủ thể xung đột: đặc điểm khí chất, giới tính, vị trí trong gia đình... hoặc phụ thuộc vào chính cấu trúc của xung đột, ngữ cảnh, mục đích. Tất cả những điều này dẫn đến sự khác biệt đáng kể trong hành vi xung đột của cha mẹ và con. Những công trình nghiên cứu về xung đột [1], [3] và những quan sát từ thực tiễn cho thấy, có nhiều cách biểu hiện của hành vi xung đột của cha mẹ và con như:

1. Hành vi phi ngôn ngữ: gồm có hai mức độ:

- Mức độ 1: Hành vi không tác động trực tiếp lên đối tượng - cử chỉ, điệu bộ vùng vằng, tư thế ngang ngạnh, ánh mắt giận dữ, im lặng giận dữ...

- Mức độ 2: Hành vi bạo hành tác động trực tiếp lên đối tượng bằng cách xô đẩy, đánh, tát, đá, đập...

2. Hành vi ngôn ngữ: gồm có hai mức độ:

- Mức độ 1: la mắng, cằn nhằn, mè nheo...
- Mức độ 2: chửi mắng, lăng mạ, sỉ nhục...

Trong các biểu hiện xung đột, hình thức xung đột bằng ngôn ngữ của cha mẹ chiếm ưu thế, trong khi ở con thì hình thức phi ngôn ngữ ở mức độ 1 lại chiếm ưu thế. Hơn nữa, do ảnh hưởng của nền văn hoá truyền thống Việt Nam, con được giáo dục cách tôn trọng và vâng lời cha mẹ, nên mỗi khi xảy ra xung đột thì con thường biểu hiện bằng những hành vi sau: 1) Theo cách truyền thống: con im lặng phục tùng nhưng vẫn âm ức trong lòng - đây là cách ứng xử tránh đối đầu; 2) Đồng ý theo quyết định của cha mẹ; 3) Im lặng nhưng vẫn làm theo quyết định của mình; 4) Cãi lại, vùng vằng; 5) Bỏ nhà để tránh đi.

Các loại hành vi được liệt kê ở trên đều làm cho mối quan hệ giữa cha mẹ và con trở nên xấu đi. Do đó, một trong những cách tốt nhất để giải quyết những hành vi xung đột này là sự giao tiếp để lắng nghe và đồng cảm lẫn nhau. Chính hình thức giao tiếp này sẽ tạo ra sự phấn khích cho những chủ thể xung đột.

XĐTL giữa cha mẹ và con lứa tuổi HSTHCS về nhu cầu độc lập là hiện tượng tâm lý xã hội, trong đó con muốn xây dựng lại mối quan hệ với cha mẹ, nhằm giảm sự phụ thuộc và tăng khả năng độc lập, tự chủ. Chính nhu cầu muốn được độc lập này của con trở nên mâu thuẫn với hình thức cũ của các mối quan hệ đã được hình thành trước kia với cha mẹ, thể hiện mong muốn của con chuyển từ mối quan hệ hoàn toàn phụ thuộc vào cha mẹ sang mối quan hệ tương đối bình đẳng và độc lập hơn với cha mẹ. Nội dung xung đột tâm lý là những vấn đề học tập và sinh hoạt của con trong cuộc sống gia đình. XĐTL giữa cha mẹ và con về nhu cầu độc lập xảy ra ở nhiều mức độ khác nhau, đồng thời được cha mẹ và con thể hiện bằng nhiều hành vi cử chỉ khác nhau.

Tài liệu tham khảo

1. N.D. Alvin, J.H. Alice. *New tools for changing behavior*. Research Press, 1973.
2. P. Blos. *On Adolescence*. The Free Press. New York, 1962.
3. J. Byng - Hall & D. Campbell. *Resolving conflicts in family distance regulation: An integrative approach*. Journal of marital and family therapy, 7 (3), 1981.
4. I.X. Côn. *Tâm lý học thanh niên*. NXB Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh, 1987.
5. Vũ Dũng. *Từ điển Tâm lý học*. NXB KHXH, Hà Nội, 2000.
6. E. Erikson. *Identity: Youth and crisis*. New York: W.W. Norton, 1968.

7. N.L. Galambos & D.M. Almeida. *Does Parent - Adolescen Conflict Increase in Early Adolescence*. Journal of Marriage and the Family, 54, 11/1992, 1992.
8. Ngô Công Hoàn. *Tâm lý học gia đình*. Đại học Sư phạm Hà Nội I, Hà Nội, 1993.
9. Bùi Văn Huệ (chủ biên), Vũ Dũng. *Tâm lý học xã hội*. NXB ĐHQGHN, 2003.
10. R. Montemayor. *Parents and adolescents in conflict: All families some of the time and some families most of the time*. Journal of Early Adolescence, 3., 1983.
11. R.E. Muuss. *Theories of Adolescence*. Random House, 1968.
12. D. Offer & M. Sabshin (eds). *Normality anj the Life Cycle*. N.Y: Basic books, 1984.
13. L.I. Bazovich. *Những vấn đề hình thành nhân cách*. Tuyển tập Tâm lý học. 1995.
14. L.X. Vugốtxki. *Toàn tập*. 6 tập, M., T. 4, 1984.
15. A.N. Lêônchiép. *Tuyển tập Tâm lý học*. 2 tập, M., 1983.
16. T.Đ. Marsinkovskaia. *Lịch sử tâm lý học*. Mátxcova, Viện Hàn lâm, 2002.